TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **103/**2023/QĐST-DS	*Bình Đại, ngày 26 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 366/2023/TLST-DS, ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* 1. Ông **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1977.

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Số nhà H, tổ I, ấp F, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị L,** sinh năm 1970.

Địa chỉ: A, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà L:* Chị **Võ Thị Thu H1**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Đường N, khu phố Y, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Công ty TNHH MTV T1**

Địa chỉ: A, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1970 – Chức vụ: Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV T2:* Chị **Võ Thị Thu H1**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Đường N, khu phố Y, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L, Công ty TNHH MTV T2 thừa nhận có nợ ông Nguyễn Tấn T, bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 2.100.000.000 đồng (Hai tỷ một trăm triệu đồng), bao gồm 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) tiền nợ gốc, 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền lãi.

Bà Nguyễn Thị L, Công ty TNHH MTV T2 có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Tấn T, bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 2.100.000.000 đồng (Hai tỷ một trăm triệu đồng), bao gồm 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) tiền nợ gốc, 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền lãi. Thời gian và cách thức trả các bên tự thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

- Bà Nguyễn Thị L, Công ty TNHH MTV T2 tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí là 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng).

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Tấn T, bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.566.666 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000606 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ